

Bản án số: 813/2022/HC-PT

Ngày 26 tháng 9 năm 2022

V/v: “Khiếu kiện quyết định về biện pháp
khắc phục hậu quả và cưỡng chế buộc
thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú.

Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong các ngày 19 và 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 356/2022/TLPT-HC ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc: “Khiếu kiện quyết định hành chính về biện pháp khắc phục hậu quả và cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 1302/2021/HC-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1666/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số 55 đường C, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 15.27 KA3, CCTP, khu phố 1, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Văn bản ủy quyền ngày 13/12/2021), có mặt.

Người bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Luật sư Nguyễn Ngọc T, Công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên VT - thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

2. *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn T - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10 (Theo văn bản ủy quyền ngày 09/11/2021), có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

- Ông Đặng Hoàng P, chức vụ Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận 10, vắng mặt;

- Ông Hứa Anh T, chức vụ: Chuyên viên Phòng Quản lý đô thị, UBND Quận 10, có mặt;

- Ông Đinh Hoàng V, chức vụ: Chuyên viên Phòng Tư pháp, UBND Quận 10, có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Ông Hoàng H, sinh năm 1946 (Chết ngày 09/7/2020).

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Hoàng H:

3.1. Bà Hoàng Thị Phương N, sinh năm 1977, có mặt.

3.2. Bà Hoàng Phương Y, sinh năm 1980, vắng mặt.

3.3. Ông Hoàng Nguyễn V, sinh năm 1982 vắng mặt.

Cùng địa chỉ: F4B đường TS, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Hoàng Phương Y và ông Hoàng Nguyễn V:
Bà Hoàng Thị Phương N (Theo văn bản ủy quyền ngày 12/8/2020).

3.4. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1957, có mặt.

Địa chỉ: 51 đường C, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Bà Đỗ Thị Kim G, sinh năm 1965, vắng mặt.

Địa chỉ: 88 đường Đ, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn H - Là người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn H và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H có bà Nguyễn Thị N trình bày:*

Căn nhà số F4B (Số cũ F8 Bis) đường TS, Phường 15, Quận 10 có nguồn gốc là của ông Hoàng H được Bộ chỉ huy quân sự Thành phố Hồ Chí Minh bán hóa giá theo Nghị định 61/1994/NĐ-CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở, diện tích 94,3m² có kết cấu tường gạch, mái tôn. Ông Hoàng H được Ủy ban nhân dân Quận 10 (Viết tắt UBND Quận 10) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02820 ngày 26/6/2006. Ngày 10/4/2006 ông Nguyễn Văn H hợp đồng thuê căn nhà của ông Hoàng H, sau đó ông Nguyễn Văn H tiến hành xây dựng nhà từ ngày 13/6/2006 đến ngày 09/5/2007 thì hoàn thành.

Ngày 13/7/2007, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định 5087/QĐCC-UB áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12312/QĐ-XPHC ngày 08/12/2006 đối với ông Hoàng H áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc tháo dỡ phần diện tích bị ảnh hưởng quy hoạch, quy chuẩn xây dựng: 16,56m². Ngày 13/4/2012 Thanh tra xây dựng Quận 10 lập biên bản vi phạm hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số F4B (số cũ F8 bis) đối với ông Hoàng H do xây dựng không có giấy phép xây dựng của cơ quan chức năng theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP, diện tích vi phạm thực tế tại thời điểm kiểm tra: Xây dựng vào tháng 12 năm 2006 nói rộng tầng trệt 9,19m²; hầm 7,87m²; nâng tầng lầu 4, phòng ST (tường gạch, vách tôn + khung nhôm kính) 154,87m²; nói rộng lửng 6,29m²; bao lon 18,74m². Tổng cộng: 196,96m². Ngày 17/04/2012, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 2371/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H, buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng không phép: 196,96m².

Ngày 20/9/2012 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính số 2371/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng không phép 196,96m².

Ngày 03/7/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 7466/QĐ-ĐCKPHQ quyết định đính chính Quyết định số 2371/QĐ-KPHQ ngày 17/4/2012 tại Điều 1 của Quyết định được sửa lại là: “Buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng không phép ảnh hưởng đến quy hoạch lộ giới và quy chuẩn xây dựng”.

Ngày 03/7/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 7467/QĐ-CCXP quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H: Tháo dỡ toàn bộ diện tích xây dựng không có giấy phép xây dựng là bao lon sau, cầu thang trước tổng cộng 16,56m².

Ngày 03/7/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 7468/QĐ-CCXP Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H. Buộc ông Hoàng H tháo dỡ vô điều kiện đối với phần diện tích xây dựng không có giấy phép đối với tầng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 diện tích 410,04m².

Ngày 12/8/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 8657/QĐ-CCXP quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H diện tích 410,04m². Đồng thời thực hiện tháo dỡ theo Quyết định cưỡng chế số 5696/QĐ-CC ngày 20/9/2012; Quyết định cưỡng chế số 7467/QĐ-CC. Tổng cộng diện tích yêu cầu tháo dỡ là 623,56m².

Đến ngày 11/12/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số: 18442/QĐ- HBXPVPHC huỷ bỏ toàn bộ các Quyết định của Chủ tịch UBND Quận 10 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hoàng H và ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ đối với ông Nguyễn Văn H. Ngày 08/01/2020, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP đối với ông Nguyễn Văn H với nội dung: Buộc tháo dỡ vô điều kiện đối với phần diện tích xây dựng, sửa chữa cải tạo không giấy phép xây dựng do cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp.

Không đồng ý với các quyết định của Chủ tịch UBND Quận 10 nên ông Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy Quyết định số 18443/QĐ-KPHQ và Quyết định số 39/QĐ-CCXP của Chủ tịch UBND Quận 10.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND Quận 10 và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND Quận 10 trình bày:*

Căn nhà số F4B (số cũ F8 bis) đường TS, Phường 15, Quận 10 do ông Hoàng H là chủ sở hữu được UBND Quận 10 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H02820 ngày 26/6/2006 có nguồn gốc mua hóa giá theo Nghị định 61/1994/NĐ-CP ngày 05/7/1994 của chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở, diện tích 94,3m² có kết cấu tường gạch, mái tôn.

Công trình tại địa chỉ nêu trên được thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng theo quy định phải có giấy phép xây dựng vào năm 2006, có quy mô hầm, trệt, 6 lầu. UBND Quận 10 ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông Hoàng H tại công trình nêu trên.

Tuy nhiên qua nội dung làm việc với ông Nguyễn Văn H ngày 28/10/2019 liên quan đến công trình xây dựng tại nhà số F4B, ông Nguyễn Văn H khẳng định ông là người đầu tư và tổ chức thi công xây dựng công trình nhà F4B đường TS, Phường 15, Quận 10 đồng thời tại biên bản làm việc với ông Hoàng H ngày 01/10/2019 ông Hoàng H cũng xác định ông không phải là người chính thức thi công xây dựng công trình nêu trên. Do đó Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số: 18442/QĐ-HBXPVPHC ngày 11/12/2019 hủy bỏ toàn bộ các Quyết định của Chủ tịch UBND Quận 10 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hoàng H và ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ đối với ông Nguyễn Văn H. Ngày 08/01/2020, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP đối với ông Nguyễn Văn H, buộc ông Nguyễn Văn H tháo dỡ vô điều kiện đối với phần diện tích xây dựng vi phạm theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định số: 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng H và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Hoàng H có bà Hoàng Thị Phương N trình bày:* Thống nhất với ý kiến với ý kiến của UBND Quận 10. Đề nghị giữ nguyên Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10 đối với ông Nguyễn Văn H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị Kim G:* Không có ý kiến.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1302/2022/HC-ST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ các khoản 1, 2 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm c khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 156; khoản 1 Điều 157, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, khoản 1 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ;

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H về việc hủy các Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 của Chủ tịch UBND Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/01/2022 ông Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy các Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 của Chủ tịch UBND Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn H có bà Nguyễn Thị N đại diện theo ủy quyền có ý kiến; Ông Nguyễn Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy các Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn H. Đề nghị hủy các Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số: 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số: 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10.

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị bác đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện: Kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính bác kháng cáo của người khởi kiện. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Văn H hợp lệ, trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Người bị kiện có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[3] Về đối tượng khởi kiện, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Người khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số: 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 của Chủ tịch UBND Quận 10 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số: 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 30, Điều 32, 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[4] Xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khiếu kiện:

[4.1.] Về thẩm quyền ban hành các quyết định hành chính bị khiếu kiện:

Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 của Chủ tịch UBND Quận 10 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10 là đúng thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4.2.] Về trình tự, thủ tục và căn cứ ban hành quyết định bị khiếu kiện:

Ngày 01/08/2006, Đội quản lý trật tự đô thị Quận 10 lập Biên bản vi phạm lĩnh vực xây dựng số 82/BB-VPHC đối với ông Hoàng H tại F8 Bis đường TS, Phường 15 Quận 10 do ông Hoàng H đã có hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực xây dựng, xây dựng nhà ở kiên cố chưa thông qua cơ quan chức năng. Biện pháp khắc phục yêu cầu ngừng thi công và liên hệ cơ quan chức năng để được hướng dẫn giải quyết (BL số 294).

Ngày 13/7/2007, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định 5087/QĐCC-UB áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12312/QĐ-XPHC ngày 08/12/2006 đối với ông Hoàng H áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc tháo dỡ phần diện tích bị ảnh hưởng quy hoạch, quy chuẩn xây dựng: Bao lơn 12,6m²; cầu thang trước 3,96m². Tổng cộng: 16,56m² (BL số 268).

Đến ngày 13/4/2012 Thanh tra xây dựng Quận 10 lập biên bản vi phạm hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số F4B đối với ông Hoàng H do xây dựng không có giấy phép xây dựng của cơ quan chức năng theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP, diện tích vi phạm thực tế tại thời điểm kiểm tra: Xây dựng vào tháng 12 năm 2006 nói rộng tầng trệt 9,19m²; hầm 7,87m²; nâng tầng lầu 4, phòng ST (tường gạch, vách tôn + khung nhôm kính) 154,87m²; nói rộng lửng 6,29m²; bao lơn 18,74m². Tổng cộng: 196,96m².

Ngày 17/04/2012, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 2371/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H, buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng sai phép ảnh hưởng đến quy hoạch lộ giới và quy chuẩn xây dựng gồm tầng trệt 9,19m²; hầm 7,87m²; nâng tầng lầu 4, phòng ST

(tường gạch, vách tôn + khung nhôm kính) 154,87m²; nới rộng lửng 6,29m²; bao lon 18,74m². Tổng cộng: 196,96m².

Ngày 20/9/2012 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành quyết định số 5696/QĐ-CC cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt hành chính số 2371/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng không phép gồm tầng trệt 9,19m²; hầm 7,87m²; nâng tầng lầu 4, phòng ST (tường gạch, vách tôn + khung nhôm kính) 154,87m²; nới rộng lửng 6,29m²; bao lon 18,74m². Tổng cộng: 196,96m².

Ngày 03/7/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 7466/QĐ-ĐCKPHQ quyết định đình chỉ Quyết định số 2371/QĐ-KPHQ ngày 17/4/2012 tại Điều 1 của Quyết định được sửa lại là: “Buộc tháo dỡ phần diện tích xây dựng không phép ảnh hưởng đến quy hoạch lộ giới và quy chuẩn chuẩn xây dựng”.

Ngày 03/7/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 7467/QĐ-CCXP quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H: Tháo dỡ toàn bộ diện tích xây dựng không có giấy phép xây dựng là bao lon sau, cầu thang trước tổng cộng 16,56m².

Đồng thời, căn cứ biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 26/6/2019 có xác nhận của chủ đầu tư ông Hoàng H; Ngày 03/7/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 7468/QĐ-CCXP Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H. Buộc ông Hoàng H tháo dỡ vô điều kiện đối với phần diện tích xây dựng không có giấy phép đối với tầng 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 diện tích 410,04m².

Ngày 12/8/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 8657/QĐ-CCXP quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Hoàng H diện tích 410,04m². Đồng thời thực hiện tháo dỡ theo Quyết định cưỡng chế số 5696/QĐ-CC ngày 20/9/2012 phần diện tích 196,96m² và Quyết định cưỡng chế số 7467/QĐ-CC phần diện tích 16,56m². Tổng cộng diện tích yêu cầu tháo dỡ là 623,56m².

Đến ngày 13/11/2019 phòng quản lý đô thị, địa chính xây dựng Quận 10 lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính số 19/BB-XM có nội dung: “Xác nhận ông Nguyễn Văn H là người đầu tư và tổ chức thi công xây dựng công trình nhà F4B đường TS, Phường 15, Quận 10 tại thời điểm từ 13/6/2006 đến ngày 13/2/2007.

Ngày 11/12/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số: 18442/QĐ- HBXPVPHC huỷ bỏ toàn bộ các Quyết định của Chủ tịch UBND Quận 10 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hoàng H và cùng ngày 11/12/2019 Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ đối với ông Nguyễn Văn H.

Ngày 08/01/2020, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP đối với ông Nguyễn Văn H do đã có hành vi vi phạm hành chính gây ra theo quy định tại điểm b khoản 5 và điểm d khoản 11 Điều 15 Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực xây dựng.

[5] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Văn H có bà Nguyễn Thị N đại diện theo ủy quyền, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND Quận 10 cho rằng: Đối với toàn bộ công trình tại trình tại căn nhà số F4B (số cũ F8 Bis) đường TS do chủ đầu tư vi phạm hành chính xây dựng không phép nên buộc khắc phục hậu quả tháo dỡ toàn bộ công trình với tổng diện tích yêu cầu tháo dỡ là 623,56m² là đúng quy định của pháp luật. Mặc dù việc thực hiện tháo dỡ toàn bộ công trình cũng phần có lãng phí nhưng do chủ đầu tư không có đơn xin tồn tại các hạng mục công trình đã xây dựng không phép nên cơ quan chức năng không có tiến hành đo vẽ để xác định hạng mục nào không vi phạm quy chuẩn xây dựng, không vi phạm lộ giới thì được phép tồn tại và đương sự phải bổ sung hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn H thì cho rằng vào năm 2012 ông Hoàng H đã có nộp đơn xin được tồn tại các công trình đã xây dựng trên đất nhưng do có tranh chấp chia tài sản giữa ông Hoàng H và bà Nguyễn Thị Phương N nên UBND Quận 10 yêu cầu chờ quyết định của Tòa án.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 01/08/2006, Đội quản lý trật tự đô thị Quận 10 lập Biên bản vi phạm lĩnh vực xây dựng số 82/BB-VPHC đối với ông Hoàng H tại F8 Bis đường TS, Phường 15 Quận 10 do ông Hoàng H đã có hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực xây dựng, xây dựng nhà ở kiên cố chưa thông qua cơ quan chức năng. Nội dung vi phạm hoàn tất trật lừng. Biện pháp khắc phục yêu cầu ngừng thi công và liên hệ cơ quan chứng năng để được hướng dẫn giải quyết. Ngày 13/7/2007, Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định 5087/QĐCC-UB áp dụng biện pháp cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12312/QĐ-XPHC ngày 08/12/2006 đối với ông Hoàng H áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc tháo dỡ phần diện tích bị ảnh hưởng quy hoạch, quy chuẩn xây dựng: Bao lơn 12,6m²; cầu thang trước 3,96m². Tổng cộng: 16,56m².

Đến ngày 13/4/2012 Thanh tra xây dựng Quận 10 lập biên bản vi phạm hành chính và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng tại số F4B đối với ông Hoàng H do xây dựng không có giấy phép xây dựng của cơ quan chức năng theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP, diện tích vi phạm thực tế tại thời điểm kiểm tra: Xây dựng vào tháng 12 năm 2006 nói rộng tầng trệt 9,19m²; hầm 7,87m²; nâng tầng lầu 4, phòng ST (tường gạch, vách tôn + khung nhôm kính) 154,87m²; nói rộng lửng 6,29m²; bao lơn 18,74m². Tổng cộng: 196,96m².

Tại Công văn số 4044/UBND-TT XD Ngày 05/07/2012 có nội dung: “Xét thời điểm vi phạm đối với công trình F8 Bis đường TS, Phường 15, Quận 10 là tháng 12 năm 2006 xảy ra trước ngày Nghị định số 23/2009/NĐ-CP có hiệu lực nhưng chưa xử lý dứt điểm, thuộc trường hợp được xem xét theo khoản 1 Điều 15 Thông tư 24/2009/TT-BXD ngày 22/7/2009 của Bộ Xây dựng về quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 về xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng;.. Tuy nhiên qua kiểm tra thực tế nhận thấy rằng trường hợp vi phạm của ông hiện có đơn khiếu nại của người đồng sở hữu yêu cầu ngăn chặn việc xây dựng đối với công trình tại F8 Bis đường TS do đang trong

quá trình chờ kết luận của Tòa án trong vụ án vụ án “LY HÔN” mà căn nhà này là tài sản chính trong vụ án. ...UBND Quận 10 không thể giải quyết theo yêu cầu của ông. Đề nghị chấp hành hành ngay nội dung Quyết định số 2371/QĐ-KPHQ và giữ nguyên hiện trạng cũ chờ kết luận của Tòa án”. Như vậy, theo nội dung của Công văn số 4044/UBND-TTXD của UBND Quận 10 cho thấy trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng công trình tại căn nhà số F4B đường TS, Phường 15, Quận 10 xảy ra trước ngày Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 của Chính phủ có hiệu lực nhưng chưa xử lý dứt điểm thì thuộc trường hợp được xem xét theo khoản 1 Điều 15 Thông tư 24/2009/TT-BXD ngày 22/7/2009 Bộ Xây dựng về quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 về xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng. Tại Điều 12 Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 về xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng quy định xử phạt chủ đầu tư có hành vi vi phạm trật tự xây dựng cụ thể: Phạt tiền đối với chủ đầu tư tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng. Ngoài hình thức xử phạt chủ đầu tư có hành vi vi phạm còn bị buộc khắc phục hậu quả và bị xử lý theo quy định tại các Điều 12, 13, 14, 15 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ.

Khoản 2 Điều 12 Nghị định 180/2007/NĐ-CP Ngày 07/12/2007 của Chính phủ quy định về việc xử lý công trình xây dựng không có Giấy phép xây dựng: *“Đối với những công trình xây dựng không có Giấy phép xây dựng nhưng đủ điều kiện để cấp Giấy phép xây dựng theo quy định thì xử lý như sau: Những công trình xây dựng phải bị lập biên bản ngừng thi công xây dựng, yêu cầu chủ đầu tư làm thủ tục xin cấp Giấy phép xây dựng gồm: Công trình xây dựng phù hợp vị trí quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; công trình xây dựng trên đất ở có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà, phù hợp quy hoạch xây dựng; xây dựng mới trên nền nhà cũ hoặc cải tạo nhà đang ở phù hợp quy hoạch xây dựng; công trình xây dựng trên đất có đủ điều kiện về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai...”*

Điều 15 Thông tư số 24/2009/TT-BXD ngày 22/7/2009 quy định về việc xử lý công trình vi phạm trật tự xây dựng đã được xử lý vi phạm trước ngày Nghị định số 23/2009/NĐ-CP có hiệu lực nhưng chưa xử lý dứt điểm được giải quyết như sau: *“1. Nếu công trình xây dựng vi phạm nằm trong quy hoạch xây dựng khu dân cư ổn định mà xây dựng sai phép về số tầng, về diện tích xây dựng nhưng không ảnh hưởng đến công trình lân cận thì cho phép chủ đầu tư được giữ nguyên công trình xây dựng với điều kiện khi thực hiện quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt thì chủ đầu tư phải tự phá dỡ phần sai phép mà không được bồi thường; 2. Nếu công trình xây dựng vi phạm không nằm trong quy hoạch xây dựng khu dân cư, nhưng quy hoạch xây dựng khu vực này cũng chưa thực hiện ngay thì yêu cầu chủ đầu tư phải cam kết tự phá dỡ và không được bồi thường khi thực hiện quy hoạch xây dựng khu vực này; 3. Nếu công trình xây dựng vi phạm nằm trong quy hoạch xây dựng khu dân cư ổn định nhưng lấn chiếm không gian, lấn chiếm đất đai, lấn chiếm chỉ giới xây dựng, lấn chiếm chỉ giới đường đỏ thì phải kiên quyết phá dỡ; Khi xử lý phải xem xét từng công trình cụ thể, làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm mà không xử lý dứt điểm”*.

Mặt khác, tại Công văn số 583/UBND-ĐCXD Ngày 19/5/2014 của UBND Phường 15 có nội dung: “Trong cuộc họp ngày 07/5/2014 bà Nguyễn Thị Phương N và ông Hoàng H là chủ nhà F8 Bis có cung cấp cho UBND Phường 15 bản vẽ hiện trạng căn nhà F8 Bis đường Tường Sơn, được đo vẽ ngày 23/9/2010 có ký tên đóng dấu của Trưởng phòng Quản lý đô thị Quận 10 với kết cấu và diện tích cụ thể; Số tầng, kết cấu nhà: hầm, trệt, 6 lầu, mái BTCT. Kết cấu : tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT...(Bút lục số 267); Công văn số 978/QLĐT-CP Ngày 07/6/2016 của Phòng Quản lý đô thị - UBND Quận 10 có ý kiến về trường hợp công trình tại địa chỉ số F4B đường TS xây dựng không phép trước thời điểm 30/11/2013 được giải quyết như sau: “...*Đối với diện tích xây dựng không phép tại các tầng phù hợp với các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc (lộ giới đường, khoảng lùi công trình, hành lang kỹ thuật, quy mô tầng cao) được giải quyết theo khoản 9 Điều 13 Nghị định số: 121/2013/NĐ-CP và khi chấp hành xong Quyết định xử lý vi phạm hành chính, sẽ được xem xét và cấp giấy chứng nhận chủ quyền theo quy định...*” (Bút lục số 270).

Tại khoản 9 Điều 13 Nghị định số: 121/2013/NĐ-CP quy định: “Các hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng quy định tại Khoản 6 Điều này mà không vi phạm chỉ giới xây dựng, không gây ảnh hưởng các công trình lân cận, không có tranh chấp, xây dựng trên đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp thì ngoài việc bị xử phạt vi phạm hành chính, còn bị buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được bằng 40% giá trị phần xây dựng sai phép, không phép đối với công trình là nhà ở riêng lẻ và bằng 50% giá trị phần xây dựng sai phép, không phép, sai thiết kế được phê duyệt hoặc sai quy hoạch xây dựng hoặc thiết kế đô thị được duyệt đối với công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng hoặc công trình chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình. Sau khi chủ đầu tư hoàn thành việc nộp phạt thì cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng hoặc điều chỉnh giấy phép xây dựng”. Đồng thời tại khoản 12 Điều 15 của Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định “*Đối với hành vi tổ chức thi công công trình xây dựng không phép mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng mà đang xây dựng thì xử lý như sau: a) lập biên bản vi phạm hành chính và yêu cầu tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm ngừng thi công xây dựng công trình; b) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm phải làm thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh hoặc cấp giấy phép xây dựng; c) Hết thời hạn quy định tại điểm b khoản này, tổ chức, cá nhân vi phạm không xuất trình với người có thẩm quyền xử phạt giấy phép xây dựng hoặc giấy phép xây dựng được điều chỉnh thì bị áp dụng biện pháp buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm*”.

Đối chiếu với các quy định trên, thấy rằng UBND Phường 15 Quận 10 lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Hoàng H vào các ngày 01/8/2006, 13/4/2012 do có hành vi xây dựng nhà ở kiên cố chưa thông qua cơ quan chức năng, nội dung vi phạm: Hoàn tất trệt, lửng. Ông Hoàng H cũng có đơn xin phép tồn tại các hạng mục công trình xây dựng không phép. Việc UBND Quận 10 chưa giải quyết là do căn nhà là tài sản chung đang tranh chấp trong vụ án “Ly hôn” vì vậy chờ Tòa án giải quyết việc phân chia tài sản. Tại bản án hôn nhân phúc thẩm số 1192/2016/HNPT ngày 15/11/2016 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải

quyết phân chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân và giao cho ông Hoàng H được quyền sở hữu căn nhà F4B; ông Hoàng H có trách nhiệm chia cho bà Nguyễn Thị Phương N 30% giá trị quyền sử dụng đất; ông Hoàng H có trách nhiệm thanh lý hợp đồng thuê nhà với ông Nguyễn Văn H, bà Đỗ Thị Kim G đã ký ngày 11/4/2006. Đến ngày 13/11/2019 phòng quản lý đô thị, địa chính xây dựng Quận 10 lập biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm phạm hành chính: “Xác nhận ông Nguyễn Văn H là người đầu tư và tổ chức thi công xây dựng công trình nhà F4B, đường TS, Phường 15, Quận 10 tại thời điểm từ 13/6/2006 đến ngày 13/2/2007”.

Việc xây dựng công trình tại căn nhà F4B đường TS, Phường 15, Quận 10 vi phạm hành chính về trật tự xây dựng xảy ra trước ngày Nghị định số 23/2009/NĐ-CP có hiệu lực nhưng chưa xử lý dứt điểm và xảy ra trước thời điểm 30/11/2013. Khi xem xét xử lý, UBND Quận 10 chưa xác minh làm rõ để xác định các hạng mục công trình xây dựng tại căn nhà số F4B có vi phạm quy hoạch lộ giới, quy chuẩn xây dựng hay không? Các hạng mục công trình xây dựng tại các tầng có phù hợp với chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc hay không để xem xét giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, trong hồ sơ thể hiện có hợp đồng thuê nhà lập ngày 11/4/2006 giữa ông Hoàng H với ông Nguyễn Văn H có nội dung: Ông Hoàng H thỏa thuận cho ông Nguyễn Văn H thuê căn nhà số F8 Bis đường TS, do căn nhà đã hư hỏng nặng nên bên B (ông Nguyễn Văn H) phải tự bỏ tiền ra để xây dựng mới 1 trệt, 3 lầu. Khi xây dựng xong bên B phải chừa lại cho bên A (ông Hoàng H) 02 phòng ngủ + phòng khách + bếp + nhà vệ sinh để bên A sử dụng (BL số 240-241); 01 bản vẽ xây dựng công trình nhà số F8 Bis đường TS do công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Ánh Thịnh lập tháng 6 năm 2006 và bản vẽ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ công ích Quận 10 lập 13/11/2018 (Bút lục số 202-203).

Do đó, khi xem xét xử lý công trình xây dựng vi phạm tại số F4B cũng cần xác định trách nhiệm của chủ sở hữu, chủ quản lý sử dụng công trình, chủ đầu tư xây dựng công trình tại căn nhà nêu trên cũng như và quyền lợi của các đương sự được giải quyết tại bản án hôn nhân phúc thẩm số 1192/2016/HNPT ngày 15/11/2016 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật.

Do chưa thu thập làm rõ các nội dung trên, nhưng Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Văn H buộc tháo dỡ toàn bộ diện tích xây dựng 624,23m² tại căn nhà số F4B (số cũ F8 Bis) đường TS, Phường 15, Quận 10 là chưa đủ căn cứ, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Do đó Chủ tịch UBND Quận 10 ban hành Quyết định cưỡng chế số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 đối với ông Nguyễn Văn H buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là chưa đúng pháp luật.

Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện do bà Nguyễn Thị N làm đại diện, sửa bản án hành chính sơ thẩm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H, hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 của Chủ tịch UBND Quận 10 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày

08/01/2020 của Chủ tịch UBND Quận 10 đối với ông Nguyễn Văn H. Buộc UBND Quận 10 và Chủ tịch UBND Quận 10 thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm là chưa phù hợp với nhận định trên.

[7] Về án phí hành chính: Do sửa án thẩm, nên án phí hành chính sơ thẩm được xác định lại: Chủ tịch UBND Quận 10 phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Ông Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn H. Sửa bản án hành chính sơ thẩm số 1302/2022/HC-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh:

2. Căn cứ các khoản 1, 2 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm c khoản 2 Điều 116, khoản 1 Điều 156; khoản 1 Điều 157, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, khoản 1 Điều 206 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị định 139/2017/NĐ-CP Ngày 27/11/2017 của Chính phủ;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H: Hủy Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 18443/QĐ-KPHQ ngày 11/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10 và Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả số 39/QĐ-CCXP ngày 08/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10 đối với ông Nguyễn Văn H.

Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10 thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí hành chính:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 10 phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hành chính sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn H không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn H số tiền 600.000 đồng (*Sáu trăm ngàn đồng*)

đã nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm theo biên lai thu số 0045559 ngày 17/01/2020 và biên lai thu số 0001912 ngày 31/3/2022 (Do bà Nguyễn Thị N nộp thay) tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**